

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 332/2023/TLST- DS ngày 04 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1983; ĐKTT: số 25 Đường 19/5 kp, Thị trấn B, huyện B, tỉnh B; chỗ ở hiện nay: ấp V, xã V, huyện B, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thanh T: Ông Nguyễn Dương Kim H, sinh năm: 1964; địa chỉ: D2, Cư xá P, phường X, Quận Y, Thành phố H theo văn bản đề ngày 24/7/2023.

- *Bị đơn*:

+ Ông Nguyễn Trường G, sinh năm: 1978; địa chỉ: 185/2 kp, Thị trấn T, huyện T, tỉnh B.

+ Bà Phan Nguyễn Cẩm L, sinh năm: 1979; địa chỉ: 20/9 H, phường A, Thành phố B, tỉnh B.

Ông Nguyễn Trường G ủy quyền cho bà Đào Hồng V, sinh năm: 1966; địa chỉ: 88/3 ấp AB, xã AT, huyện T, tỉnh B tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 25/3/2024.

Bà Phan Nguyễn Cẩm L ủy quyền cho ông Nguyễn Trường G, sinh năm: 1978; địa chỉ: 185/2 kp, Thị trấn T, huyện T, tỉnh B tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề ngày 22/3/2024.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Trường G và bà Phan Nguyễn Cẩm L có nghĩa vụ liên đới trả cho

chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền 733.423.000 đồng gồm: tiền gốc là 704.199.000 đồng và 29.224.000 đồng tiền lãi, thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Trường G và bà Phan Thị Cẩm L có nghĩa vụ liên đới chịu 16.668.460 đồng.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T được hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.279.500 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007068 ngày 28/09/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Cẩm Nhung